



Hướng dẫn sử dụng

Lò vi sóng kèm nướng

MG20CERAMIC menu



Mã sản phẩm: 3323

TRUNG TÂM BẢO HÀNH ĐƯỢC ỦY QUYỀN D'HAUS CARE

Địa chỉ: Số 10 đường Miếu Đàm, phường Từ Liêm, Hà Nội

Hotline: 1900636864

Email: info@dhauscare.com

Tài liệu được dịch từ:

Original Bedienungsanleitung Mikrowelle und Grill MG20CERAMIC menu

Số tài liệu: 3323 22-05-2025

© 2025 CASO GmbH

Có thể có lỗi in ấn và sắp chữ. Hình ảnh sản phẩm có thể khác so với sản phẩm gốc về mặt kỹ thuật.

1	Hướng dẫn sử dụng	5
1.1	Thông tin chung	5
1.2	Thông tin về sách hướng dẫn sử dụng này	5
1.3	Thông báo cảnh báo	5
1.4	Giới hạn trách nhiệm	6
1.5	Bảo hộ bản quyền	6
2	An toàn	6
2.1	Sử dụng đúng mục đích	6
2.2	Lưu ý an toàn chung	6
2.3	Các nguồn nguy hiểm	9
2.3.1	Nguy hiểm từ vi sóng	9
2.3.2	Nguy cơ bỏng	9
2.3.3	Nguy cơ cháy	11
2.3.4	Nguy cơ nổ	12
2.3.5	Nguy hiểm do dòng điện	12
3	Thiết lập ban đầu	13
3.1	Lưu ý an toàn	13
3.2	Danh sách đóng gói và kiểm tra vận chuyển	13
3.3	Mở hộp	13
3.4	Xử lý bao bì	14
3.5	Lắp đặt	14
3.5.1	Yêu cầu về vị trí lắp đặt.....	14
3.5.2	Phòng tránh nhiễu sóng vô tuyến	14
3.6	Kết nối nguồn điện	15
4	Các bộ phận và chức năng.....	15
4.1	Tổng quan	15
4.1.1	Vỉ nướng	16
4.2	Bảng điều khiển và hiển thị	17
4.3	Âm báo	17
4.4	Các tính năng an toàn	17
4.4.1	Nhãn cảnh báo trên thiết bị	17
4.4.2	Chốt cửa tự động.....	18
4.4.3	Khoá trẻ em.....	18
4.5	Nhãn thông số	18
5	Thao tác và vận hành	18
5.1	Những nguyên lý cơ bản khi nấu bằng lò vi sóng	18
5.2	Các chế độ hoạt động	19
5.3	Lưu ý về dụng cụ nấu ăn dùng cho lò vi sóng	20
5.4	Mở và đóng cửa	20

5.5	Bật/Tắt âm thanh	21
5.6	Bật lò sau khi chọn chương trình	21
5.7	Khởi động nhanh	21
5.8	Tắt thiết bị	21
5.9	Cài đặt giờ	22
5.10	Chế độ “Vi sóng” - “Microwave”	22
5.11	Chế độ “Nướng” - “Grill”	23
5.12	Chế độ “Vi sóng và Nướng” - “Microwave and Grill”	23
5.12.1	“Combination 1” - “Kết hợp 1”	23
5.12.2	“Combination 2” - “Kết hợp 2”	24
5.13	Chế độ “Nấu theo thực đơn” - “Menu Cooking”	24
5.13.1	Rã đông tự động	26
6	Vệ sinh và bảo dưỡng	26
6.1	Lưu ý an toàn	26
6.2	Vệ sinh	27
7	Khắc phục sự cố	28
7.1	Lưu ý an toàn.....	28
7.2	Khắc phục sự cố	28
8	Xử lý thiết bị cũ	29
9	Bảo hành	29
10	Thông số kỹ thuật.....	30

1 Hướng dẫn sử dụng

1.1 Thông tin chung

Hãy đọc các thông tin được trình bày ở đây để nhanh chóng làm quen với thiết bị của bạn và sử dụng đầy đủ các chức năng của nó. Thiết bị của bạn sẽ hoạt động tốt trong nhiều năm nếu được sử dụng và bảo quản đúng cách. Chúc bạn có nhiều niềm vui khi sử dụng thiết bị này.

1.2 Thông tin về sách hướng dẫn sử dụng này

Sách hướng dẫn sử dụng này là tài liệu đính kèm của lò vi sóng (sau đây gọi là “thiết bị”) và cung cấp cho bạn những thông tin quan trọng về việc đưa thiết bị vào sử dụng, an toàn, cách sử dụng đúng mục đích và bảo dưỡng thiết bị.

Sách hướng dẫn sử dụng phải luôn được giữ cùng với thiết bị. Bất kỳ ai thực hiện các công việc sau với thiết bị đều cần đọc và làm theo sách hướng dẫn này:

- Vận hành • Sử dụng • Khắc phục sự cố và/hoặc • Vệ sinh

Hãy lưu giữ sách hướng dẫn sử dụng này và chuyển giao cùng thiết bị cho chủ sở hữu tiếp theo.

1.3 Thông báo cảnh báo

Trong sách hướng dẫn sử dụng này, các thông báo cảnh báo sau đây được sử dụng:



GEFAHR

Nguy hiểm

Cảnh báo ở cấp độ nguy hiểm này cho biết một tình huống nguy hiểm sắp xảy ra.

Nếu không tránh tình huống nguy hiểm này, có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

- ▶ Hãy tuân thủ các hướng dẫn trong cảnh báo này để tránh nguy cơ tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng cho người sử dụng.



WARNUNG

Cảnh báo

Cảnh báo ở cấp độ nguy hiểm này cho biết một tình huống có thể gây nguy hiểm.

Nếu không tránh tình huống nguy hiểm này, có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng.

- ▶ Hãy tuân thủ các hướng dẫn trong cảnh báo này để tránh thương tích nghiêm trọng cho người sử dụng.



VORSICHT

Chú ý

Cảnh báo ở cấp độ nguy hiểm này cho biết một tình huống có thể gây nguy hiểm.

Nếu không tránh tình huống nguy hiểm này, có thể dẫn đến thương tích nhẹ hoặc trung bình.

- ▶ Hãy tuân thủ các hướng dẫn trong cảnh báo này để tránh thương tích nghiêm trọng cho người sử dụng.



HINWEIS

Lưu ý

Lưu ý cho biết các thông tin bổ sung giúp việc sử dụng máy trở nên dễ dàng hơn.

1.4 Giới hạn trách nhiệm

Tất cả các thông tin kỹ thuật, dữ liệu và hướng dẫn về lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng trong tài liệu này đều phản ánh tình trạng mới nhất tại thời điểm in ấn và được cung cấp dựa trên kinh nghiệm và hiểu biết tốt nhất của chúng tôi. Không thể đưa ra bất kỳ yêu cầu khiếu nại nào dựa trên các thông tin, hình ảnh minh họa và mô tả trong tài liệu này. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm đối với các thiệt hại phát sinh do:

- Không tuân thủ hướng dẫn sử dụng
- Sử dụng không đúng mục đích
- Sửa chữa không đúng cách
- Sử dụng phụ tùng linh kiện thay thế không được phê duyệt
- Thay đổi kỹ thuật hoặc sửa đổi thiết bị

Việc sửa đổi thiết bị không được khuyến nghị và không được bảo hành. Các bản dịch được thực hiện theo hiểu biết tốt nhất của chúng tôi. Chúng tôi không chịu trách nhiệm cho các lỗi dịch thuật, kể cả khi bản dịch được thực hiện bởi chúng tôi hoặc theo ủy quyền của chúng tôi. Văn bản gốc bằng tiếng Đức là văn bản duy nhất có giá trị pháp lý.

1.5 Bảo hộ bản quyền

Tài liệu này được bảo vệ bởi luật bản quyền.

Mọi quyền, bao gồm sao chép bằng phương pháp quang cơ, nhân bản và phân phối bằng các phương thức đặc biệt (ví dụ: xử lý dữ liệu, thiết bị lưu trữ dữ liệu và mạng dữ liệu), kể cả một phần, đều thuộc về CASO GmbH.

Chúng tôi bảo lưu quyền thay đổi nội dung và kỹ thuật.

2 An toàn

Chương này có các lưu ý an toàn quan trọng khi sử dụng thiết bị. Thiết bị này tuân thủ các quy định an toàn đã được đề ra. Tuy nhiên, việc sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến thương tích cá nhân và thiệt hại tài sản.

2.1 Sử dụng đúng mục đích

Thiết bị này chỉ được thiết kế để sử dụng trong gia đình trong không gian kín cho việc:

- rã đông
- hâm nóng
- nấu chín
- nướng
- nướng bỏ lò
- nướng bánh
- tiết trùng bảo quản trong hộp

các loại thực phẩm và đồ uống. Thiết bị này cũng được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các môi trường tương tự như:

- Nhà bếp dành cho nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các khu vực thương mại khác;
- Các trang trại;
- Cho khách hàng trong khách sạn, nhà nghỉ và các cơ sở lưu trú tương tự;
- Các nhà nghỉ phục vụ bữa sáng.

Mọi hình thức sử dụng khác hoặc vượt quá phạm vi trên đều được xem là sử dụng không đúng mục đích.

⚠️ WARNUNG**Cảnh báo****Nguy hiểm do sử dụng không đúng mục đích!**

Thiết bị có thể gây ra nguy hiểm nếu được sử dụng không đúng mục đích và/hoặc sử dụng theo cách khác với quy định.

- ▶ Chỉ sử dụng thiết bị đúng theo mục đích được quy định.
- ▶ Tuân thủ các quy trình được mô tả trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

Mọi khiếu nại về thiệt hại phát sinh do sử dụng không đúng cách đều bị loại trừ. Người dùng tự chịu mọi rủi ro.

2.2 Lưu ý an toàn chung

HINWEIS**Lưu ý****Để sử dụng thiết bị an toàn, hãy tuân thủ các hướng dẫn an toàn chung sau đây:**

- ▶ Trước khi sử dụng thiết bị, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng này.
- ▶ Kiểm tra thiết bị xem có hư hỏng bên ngoài nào nhìn thấy được trước khi sử dụng. Không sử dụng thiết bị bị hư hỏng.
- ▶ Chỉ sử dụng các dụng cụ nhà bếp và đồ dùng chuyên dụng, phù hợp để dùng trong lò vi sóng.
- ▶ Nhiệt kế đo thực phẩm thông thường không thích hợp để sử dụng trong lò vi sóng.
- ▶ Thiết bị không được thiết kế để vận hành thông qua bộ hẹn giờ bên ngoài hoặc hệ thống điều khiển từ xa.
- ▶ Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên nếu được giám sát hoặc được hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu được các nguy hiểm có thể phát sinh.
- ▶ Trẻ em không được phép thực hiện việc vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị trừ khi đã đủ 8 tuổi trở lên và được giám sát.
- ▶ Trẻ em không được chơi đùa với thiết bị.
- ▶ Giữ thiết bị và dây nguồn của thiết bị tránh xa trẻ em dưới 8 tuổi.

- ▶ Thiết bị này có thể được sử dụng bởi những người bị hạn chế về thể chất, giác quan hoặc tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát hoặc được hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu được các nguy hiểm liên quan
- ▶ Tuyệt đối không sử dụng thiết bị để sấy khô, làm ẩm hoặc làm nóng các loài động vật còn sống.
- ▶ Việc sửa chữa thiết bị chỉ được thực hiện bởi trung tâm dịch vụ được nhà sản xuất ủy quyền; nếu không, bất kỳ hư hỏng nào sau đó sẽ bị vô hiệu hóa bởi chế độ bảo hành. Việc sửa chữa không đúng cách có thể gây ra những rủi ro đáng kể cho người sử dụng.
- ▶ Các bộ phận bị lỗi chỉ được thay thế bằng linh kiện chính hãng. Chỉ những linh kiện này mới được đảm bảo đáp ứng các yêu cầu an toàn.
- ▶ Chỉ sử dụng thiết bị đúng mục đích được mô tả trong sách hướng dẫn này. Không sử dụng các chất hóa học hoặc hơi nước có tính ăn mòn. Thiết bị này được thiết kế đặc biệt để làm nóng, nấu chín và sấy khô thực phẩm, không dùng cho mục đích công nghiệp hay trong phòng thí nghiệm.
- ▶ **Chú ý:** Không được lắp đặt thiết bị phía trên bếp nấu hoặc các nguồn nhiệt khác, vì điều này có thể làm hỏng thiết bị và làm mất hiệu lực bảo hành.
- ▶ Lò vi sóng chỉ được vận hành khi được đặt độc lập, không bị che chắn xung quanh.
- ▶ Không được vận hành lò vi sóng khi đặt bên trong tủ kín.
- ▶ Thiết bị phải được đặt sao cho mặt sau áp vào tường.
- ▶ Lò vi sóng này chỉ được thiết kế cho việc sử dụng trong gia đình, không dùng cho mục đích thương mại.
- ▶ Tuyệt đối không tháo gỡ các miếng đệm giữ khoảng cách ở mặt sau hoặc các cạnh bên của thiết bị, vì chúng đảm bảo khoảng cách tối thiểu cần thiết cho việc lưu thông không khí.

HINWEIS**Lưu ý**

- ▶ Lò vi sóng này chỉ thích hợp cho việc nấu chín, rã đông và hấp thực phẩm.
- ▶ Không được làm sạch thiết bị bằng máy vệ sinh bằng hơi nước.

2.3 Các nguồn nguy hiểm

2.3.1 Nguy hiểm từ vi sóng

⚠️ WARNUNG**Cảnh báo**

Tác động của vi sóng lên cơ thể người có thể gây ra thương tích.

Hãy lưu ý các hướng dẫn an toàn sau đây để tránh để bản thân hoặc người khác bị tiếp xúc với vi sóng:

- ▶ Tuyệt đối không được vận hành thiết bị khi cửa đang mở. Nếu công tắc an toàn bị hỏng hoặc bị tự ý thay đổi (vô hiệu hóa), bạn sẽ có nguy cơ bị tiếp xúc trực tiếp với vi sóng.
- ▶ Nếu cửa hoặc gioăng cửa bị hư hỏng, tuyệt đối không được vận hành thiết bị cho đến khi nó được sửa chữa bởi nhân viên kỹ thuật có chuyên môn và được ủy quyền.
- ▶ **CẢNH BÁO:** Các công việc bảo trì và sửa chữa có yêu cầu tháo gỡ tấm chắn bảo vệ chống bức xạ vi sóng đều rất nguy hiểm cho bất kỳ ai và chỉ nên được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật có chuyên môn.

2.3.2 Nguy cơ bỏng

⚠️ WARNUNG**Cảnh báo**

Thực phẩm được làm nóng trong thiết bị này, cũng như dụng cụ nấu nướng được sử dụng và bề mặt của thiết bị có thể trở nên rất nóng.

Hãy lưu ý các hướng dẫn an toàn sau đây để tránh gây bỏng hoặc bỏng nước cho bản thân hoặc người khác:

⚠️WARNING**Cảnh báo**

- ▶ **Chú ý:** Khi vận hành thiết bị ở chế độ nấu kết hợp (Combi), do nhiệt độ tạo ra rất cao, trẻ em chỉ được phép sử dụng khi có sự giám sát của người lớn.
- ▶ Khi làm nóng đồ uống trong lò vi sóng, hiện tượng sôi bùng muộn (sôi đột ngột) có thể xảy ra, do đó phải hết sức cẩn thận khi cầm nắm các vật đựng.
- ▶ Vui lòng không chiên ngập dầu thực phẩm trong lò. Dầu nóng có thể làm hỏng các bộ phận của thiết bị, dụng cụ nấu nướng và gây bỏng nghiêm trọng.
- ▶ Đặc biệt, đối với bình ti của trẻ em và đồ ăn dặm đóng lọ, bạn phải khuấy đều hoặc lắc kỹ, đồng thời phải kiểm tra lại nhiệt độ trước khi cho bé ăn để tránh gây bỏng.
- ▶ Hãy sử dụng miếng nhấc nồi hoặc găng tay bảo hộ khi lấy thức ăn ra khỏi lò.
- ▶ Các dụng cụ nấu nướng có thể bị nóng lên do sự truyền nhiệt từ thực phẩm. Vì vậy, bạn nên sử dụng miếng nhấc nồi để bảo vệ tay.
- ▶ Chú ý! Hơi nước rất nóng có thể thoát ra ngoài khi bạn mở nắp đáy hoặc bóc màng bọc thực phẩm.
- ▶ Các bề mặt bên ngoài có thể bị nóng lên rất nhiều khi thiết bị hoạt động. Cửa lò và các bề mặt bên ngoài có thể tăng nhiệt độ cao trong suốt quá trình vận hành. Khi thiết bị đang chạy, các bề mặt mà bạn có thể chạm vào có khả năng đạt tới nhiệt độ rất cao.
- ▶ Cảnh báo: Thiết bị và các bộ phận có thể chạm tới sẽ bị nóng lên rất nhiều khi hoạt động. Vì vậy, tuyệt đối không được chạm vào các thanh nhiệt (bộ phận phát nhiệt), đồng thời nên để trẻ em dưới 8 tuổi tránh xa hoặc phải giám sát trẻ liên tục.

2.3.2 Nguy cơ cháy

⚠️WARNING Cảnh báo

Nếu sử dụng thiết bị không đúng cách, nguy cơ hỏa hoạn có thể xảy ra do các vật chất bên trong bị bắt lửa. Hãy lưu ý các hướng dẫn an toàn sau đây để phòng tránh nguy cơ hỏa hoạn:

- ▶ Không để thiết bị hoạt động mà không có sự giám sát khi bạn đang hâm nóng hoặc nấu thực phẩm chứa trong các vật dụng bằng nhựa, giấy hoặc các vật liệu dễ cháy khác.
- ▶ Tuyệt đối không sử dụng thiết bị để bảo quản hoặc sấy khô các vật liệu dễ bén lửa.
- ▶ Không làm nóng còn ở dạng nguyên chất chưa pha loãng.
- ▶ Không được vận hành thiết bị khi bên trong trống.
- ▶ Các hộp nhựa dùng một lần phải đáp ứng đúng các đặc tính được liệt kê trong mục **"Hướng dẫn về dụng cụ nấu nướng trong lò vi sóng"**.
- ▶ Lò vi sóng chỉ được thiết kế chuyên dụng cho việc làm nóng thực phẩm và đồ uống. Việc sấy khô thực phẩm, quần áo hoặc làm nóng túi chườm, dép đi trong nhà, miếng bọt biển, khăn ẩm hoặc các vật dụng tương tự đều tiềm ẩn nguy cơ gây thương tích, bắt lửa hoặc hỏa hoạn.
- ▶ Để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ bên trong khoang lò:
 - a) Khi làm nóng thức ăn trong hộp nhựa hoặc hộp giấy, phải luôn giám sát thiết bị vì có nguy cơ xảy ra hiện tượng bắt lửa.
 - b) Phải tháo bỏ dây buộc bằng kim loại (dây kẽm bọc nhựa/giấy) của túi giấy hoặc túi nhựa trước khi cho vào làm nóng.
 - c) Nếu có khói thoát ra, phải tắt thiết bị ngay lập tức hoặc rút phích cắm điện, đồng thời giữ cửa lò đóng kín để dập tắt bất kỳ ngọn lửa nào có thể phát sinh.

⚠️ WARNUNG**Cảnh báo**

d) Không lưu trữ bất kỳ vật gì bên trong khoang lò. Khi không sử dụng, tuyệt đối không dùng lò để cất giữ các đồ dùng bằng giấy, dụng cụ nấu ăn hoặc thực phẩm.

- ▶ **Luôn luôn làm sạch các vết dầu mỡ bám lại bên trong thiết bị, vì chúng có thể là nguyên nhân gây bắt lửa và bùng cháy.**

2.3.2 Nguy cơ nổ

⚠️ WARNUNG**Cảnh báo**

Nếu sử dụng thiết bị không đúng cách, nguy cơ phát nổ có thể xảy ra do áp suất tích tụ bên trong tăng cao.

Hãy lưu ý các hướng dẫn an toàn sau đây để phòng tránh nguy cơ nổ:

- ▶ Không được làm nóng chất lỏng và các loại thực phẩm khác bên trong các dụng cụ đựng đậy nắp kín, vì các dụng cụ này có thể phát nổ.
- ▶ Không làm nóng trứng còn nguyên vỏ và trứng luộc chín nguyên quả trong lò vi sóng, vì chúng vẫn có thể phát nổ ngay cả khi quá trình quay vi sóng đã kết thúc.
- ▶ Đối với các loại thực phẩm có vỏ dày như khoai tây, bí ngô nguyên quả, táo hoặc hạt dẻ, bạn phải chọc lỗ (hoặc khía vỏ) trước khi cho vào nấu trong thiết bị.

2.3.2 Nguy hiểm do dòng điện

⚠️ GEFAHR**Nguy hiểm chết người do dòng điện!**

Tiếp xúc với các dây dẫn hoặc linh kiện dẫn điện sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng!

Hãy lưu ý các hướng dẫn an toàn sau đây để tránh nguy cơ bị giật điện:

- ▶ Tuyệt đối không được mở vỏ ngoài thiết bị. Nếu chạm vào các mối nối điện và thay đổi kết cấu cơ học, sẽ có nguy cơ bị điện giật. Ngoài ra, có thể xảy ra sự cố về chức năng trên thiết bị.

⚠GEFAHR**Cảnh báo**

- ▶ Không được sử dụng thiết bị khi dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng, khi thiết bị không hoạt động bình thường, hoặc khi bị rơi hoặc hư hỏng. Nếu dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng, phải được thay thế bởi nhà sản xuất hoặc trung tâm dịch vụ được ủy quyền để tránh nguy hiểm.

3 Thiết lập ban đầu

Chương này cung cấp cho bạn các hướng dẫn quan trọng về việc đưa thiết bị vào sử dụng. Tuân thủ các hướng dẫn để tránh các rủi ro và hư hỏng.

3.1 Lưu ý an toàn

⚠WARNUNG**Cảnh báo**

- ▶ Không được sử dụng vật liệu đóng gói để chơi. Có nguy cơ bị ngạt thở.
- ▶ Do trọng lượng của thiết bị lớn, vui lòng thực hiện việc vận chuyển, mở hộp cũng như lắp đặt bởi hai người.

3.2 Danh sách đóng gói và kiểm tra vận chuyển

Thiết bị được giao cùng với các thành phần sau:

- Lò vi sóng & Nướng MG20CERAMIC Menu
- Hướng dẫn sử dụng
- Ví nướng

HINWEIS**Lưu ý**

- ▶ Kiểm tra kiện hàng xem có đầy đủ và có hư hỏng rõ ràng nào không.
- ▶ Ngay lập tức báo cho người giao hàng, công ty bảo hiểm và nhà cung cấp về việc giao hàng không đầy đủ hoặc hư hỏng do đóng gói hoặc do vận chuyển.

3.3 Mở hộp

Để mở hộp thiết bị, bạn hãy thực hiện theo các bước sau:

- Hãy lấy thiết bị ra khỏi thùng carton và gỡ bỏ vật liệu đóng gói.
- Lấy các phụ kiện bên trong khoang lò ra và gỡ bỏ vật liệu đóng gói của chúng. Bóc lớp màng bảo vệ màu xanh dương trên thiết bị.
- Gỡ bỏ băng keo bảo vệ màu đỏ ở dưới đáy của khoang nấu.

HINWEIS**Lưu ý**

- ▶ Chỉ nên bóc lớp màng bảo vệ màu xanh dương ngay trước khi đặt thiết bị vào vị trí sử dụng để tránh trầy xước và bám bẩn.
- ▶ Vui lòng không tháo gỡ lớp màng bảo vệ ở mặt trong của cửa lò (nếu có), vì lớp màng này giúp cho việc vệ sinh thiết bị được dễ dàng hơn.

3.4 Xử lý bao bì



Bao bì bảo vệ thiết bị khỏi các hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Các vật liệu đóng gói được chọn theo các khía cạnh tương thích với môi trường và kỹ thuật xử lý nên có thể tái chế được. Việc đưa bao bì trở lại vòng đời vật liệu giúp tiết kiệm nguyên liệu thô và giảm lượng rác thải. Vứt bỏ các vật liệu đóng gói không còn cần thiết tại các điểm thu gom rác tái chế "Trạm Xanh".

HINWEIS

Lưu ý

- Nếu có thể, hãy giữ lại bao bì gốc trong thời gian bảo hành của thiết bị để có thể đóng gói lại thiết bị đúng cách trong trường hợp có yêu cầu bảo hành.

3.5 Lắp đặt

3.5.1 Yêu cầu đối với vị trí lắp đặt

Vị trí lắp đặt thiết bị phải đáp ứng tất cả điều kiện tiên quyết sau đây để đảm bảo vận hành an toàn và không xảy ra lỗi:

- Thiết bị phải được đặt trên một bề mặt vững chắc, phẳng, nằm ngang và chịu nhiệt, có đủ khả năng chịu tải cho cả lò và trọng lượng của loại thực phẩm nặng nhất dự kiến sẽ được chế biến trong lò.
- Chọn vị trí lắp đặt sao cho trẻ em không thể chạm vào các bề mặt nóng của thiết bị.
- Thiết bị này không được thiết kế để lắp đặt âm tường hoặc đặt trong tủ âm kín.
- Không đặt thiết bị ở môi trường nóng, ướt hoặc quá ẩm, hoặc gần các vật liệu dễ cháy.
- Thiết bị cần có luồng không khí lưu thông đủ tốt để vận hành chính xác. Hãy để lại khoảng trống 20 cm phía trên lò, 10 cm ở mặt sau và 5 cm ở cả hai bên.
- Gỡ bỏ băng keo bảo vệ màu đỏ ở dưới đáy của khoang nấu.
- Không che đậy hoặc làm tắc nghẽn bất kỳ khe hở nào trên thiết bị.
- Không được tháo bỏ các chân đế của thiết bị.
- Ổ cắm điện phải ở vị trí dễ tiếp cận để có thể dễ dàng rút dây nguồn ra trong trường hợp khẩn cấp.
- Việc lắp đặt và lắp ráp thiết bị này tại các vị trí không cố định (ví dụ: trên xe, tàu thuyền) chỉ được thực hiện bởi các doanh nghiệp/nhân viên có chuyên môn, nếu họ đảm bảo được các điều kiện tiên quyết cho việc sử dụng an toàn thiết bị này.

3.5.2 Phòng tránh nhiễu sóng vô tuyến

Thiết bị này có thể gây nhiễu sóng cho radio, tivi hoặc các thiết bị tương tự. Các biện pháp sau đây có thể khắc phục hoặc giảm thiểu tình trạng nhiễu sóng:

- Lau sạch cửa lò và bề mặt gioăng cửa của thiết bị.
- Đặt radio, tivi, v.v., càng xa thiết bị này càng tốt.
- Cắm thiết bị vào một ổ cắm khác, để thiết bị và máy thu bị nhiễu sóng sử dụng các mạch điện khác nhau.
- Sử dụng ăng-ten được lắp đặt đúng tiêu chuẩn cho máy thu để đảm bảo chất lượng thu sóng tốt.

3.6 Kết nối nguồn điện

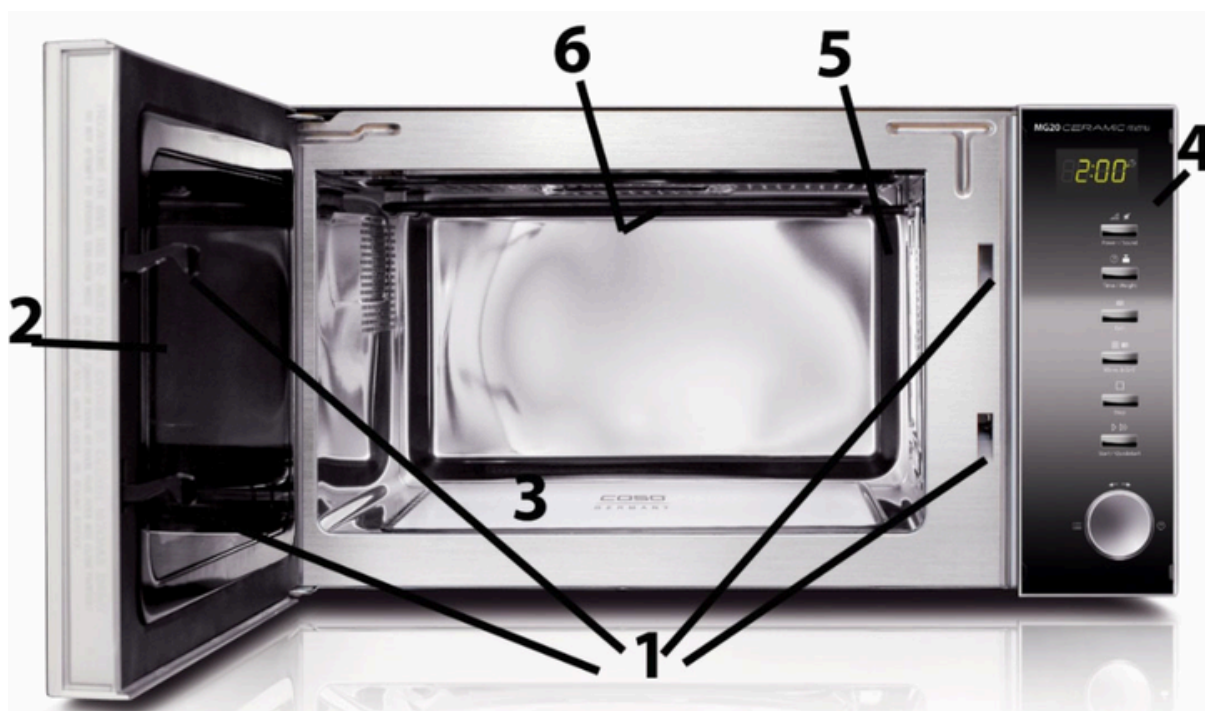
Để thiết bị hoạt động an toàn và không có lỗi, phải tuân thủ các hướng dẫn sau khi cắm điện:

- Trước khi kết nối điện cho thiết bị, hãy so sánh thông số điện (điện áp và tần số) trên nhãn thông số sau thiết bị với thông số điện mà bạn đang dùng. Các thông số điện này phải khớp nhau để không xảy ra hư hỏng cho thiết bị. Nếu nghi ngờ, hãy hỏi thợ điện chuyên môn của bạn.
- Thiết bị chỉ được kết nối với mạng điện qua một dây điện nối dài không cuộn tròn, độ dài tối đa 3 mét, có tiết diện 1.5 mm². Việc sử dụng ổ cắm chia đa năng hoặc ổ cắm điện nối dài bị cấm do nguy cơ hỏa hoạn liên quan.
- Đảm bảo rằng dây nguồn không bị hỏng và không được đặt dưới thiết bị nóng hoặc trên các bề mặt nóng hoặc có cạnh sắc.
- Ổ cắm điện phải được bảo vệ bằng một cầu dao chống quá tải (Aptomat) 16A độc lập, tách biệt với các thiết bị tiêu thụ điện khác.
- Sự an toàn điện của thiết bị chỉ được đảm bảo nếu nó được kết nối với một hệ thống dây tiếp địa được cài đặt theo quy định. Nếu nghi ngờ, hãy để thợ điện chuyên môn kiểm tra hệ thống lắp đặt trong nhà. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm về các hư hỏng do thiếu hoặc đứt dây tiếp địa gây ra.

4 Các bộ phận và chức năng

Chương này cung cấp cho bạn các hướng dẫn quan trọng về cấu trúc và chức năng của thiết bị.

4.1 Tổng quan



- 1) Chốt khóa cửa an toàn
- 2) Cửa kính quan sát
- 3) Đáy **COSOTEK**
- 4) Bảng điều khiển
- 5) Cửa thoát gió của lò (Không gỡ bỏ tấm phim / tấm chắn sóng cao tần)
- 6) Thanh nhiệt nướng
- 7) Vỉ nướng

HINWEIS

Lưu ý

- ▶ Quạt có thể tiếp tục hoạt động để làm mát thiết bị.

⚠VORSICHT

Chú ý

- ▶ Phần đáy **COSOTEK** có thể nóng sau khi nấu: Không được chạm vào đáy!

4.1.1 Vỉ nướng

- Đặt vỉ nướng vào bên trong thiết bị sao cho thanh giữ khoảng cách thanh đầu tròn hướng về phía vách mặt sau bên trong lò. Hãy kiểm tra lại để đảm bảo vỉ nướng đã được đặt đúng vị trí.

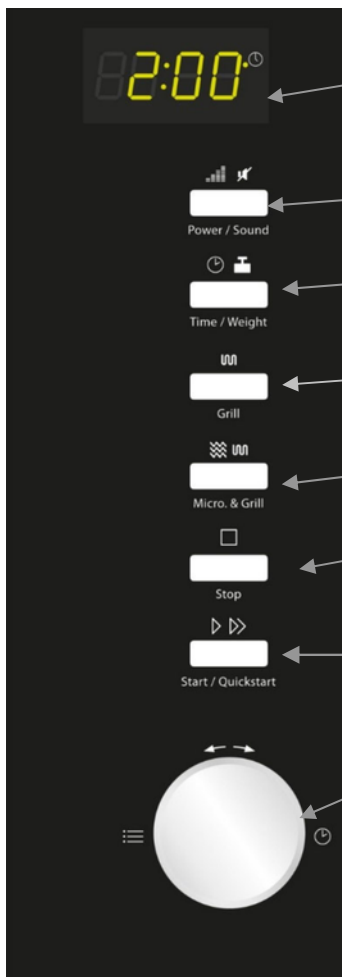
⚠VORSICHT

Chú ý

- ▶ Không được tháo các nút cao su ra khỏi vỉ nướng.
- ▶ Chỉ đặt vỉ nướng theo đúng hướng như trong hình minh họa.
- ▶ Không được đặt trực tiếp vỉ nướng lên đáy lò **COSOTEK**



4.2 Bảng điều khiển và hiển thị



Màn hình hiển thị: Hiển thị thời gian nấu, công suất, biểu tượng chức năng và thời gian hiện tại.

Công suất/Âm thanh: Dùng để chọn mức công suất vi sóng hoặc để bật/tắt âm thanh (tiếng bíp).

Thời gian/Trọng lượng: Dùng để cài đặt giờ đồng hồ hoặc trọng lượng của thực phẩm cần nấu.

Nướng: Dùng để cài đặt chương trình nướng.

Vi sóng & Nướng: Dùng để cài đặt chương trình nấu kết hợp (vi sóng kết hợp nướng).

Dừng: Nhấn 1 lần để tạm dừng chương trình nấu, hoặc nhấn 2 lần để xóa toàn bộ các cài đặt trước đó trước khi bắt đầu nấu.

Khởi động/Khởi động nhanh: Dùng để bắt đầu chương trình nấu hoặc để kích hoạt chế độ nấu nhanh.

Thời gian/Menu (Núm xoay): Xoay để cài đặt thời gian nấu hoặc để lựa chọn các menu nấu tự động.

4.3 Âm báo

Thiết bị sẽ phát ra các tiếng bíp thông báo để phản hồi như sau:

- **Một tiếng bíp:** Thiết bị đã nhận cài đặt.
- **Hai tiếng bíp:** Thiết bị không nhận cài đặt. Vui lòng kiểm tra lại cài đặt và thử lại.
- **Ba tiếng bíp:** Đã nấu xong.

4.4 Các tính năng an toàn

4.4.1 Nhãn cảnh báo trên thiết bị



▲VORSICHT Chú ý

Nguy hiểm do bề mặt nóng!

Ở phía trên mặt sau của vỏ máy có một nhãn cảnh báo về mối nguy hiểm do bề mặt nóng. Bề mặt của thiết bị có thể trở nên rất nóng.

- ▶ Không chạm vào bề mặt nóng của thiết bị. Nguy cơ gây bỏng!
- ▶ Không đặt hoặc để bất kỳ vật dụng nào lên trên thiết bị.

4.4.2 Chốt cửa tự động

Một công tắc an toàn được tích hợp bên trong chốt cửa của thiết bị, giúp ngăn không cho thiết bị hoạt động khi cửa đang mở.

⚠ VORSICHT

Chú ý

Nguy hiểm do vi sóng!

Nếu tính năng an toàn này bị hỏng hoặc bị vô hiệu hóa, bạn và những người xung quanh sẽ bị tiếp xúc trực tiếp với bức xạ vi sóng

- ▶ Không vận hành thiết bị nếu công tắc an toàn bị hỏng.
- ▶ Không được vô hiệu hóa tính năng an toàn này

4.4.3 Khoá trẻ em

Khoá trẻ em giúp ngăn ngừa việc trẻ em tự ý sử dụng thiết bị khi không có sự giám sát của người lớn.

◆ Kích hoạt khoá trẻ em



Stop

Nhấn và giữ nút **Stop** (Dừng) trong vòng ba giây cho đến khi bạn nghe thấy một tiếng bip và đèn hiển thị chức năng sáng lên. Khi ở trạng thái khoá, tất cả các nút bấm đều bị vô hiệu hóa.

◆ Huỷ kích hoạt khoá trẻ em



Stop

Nhấn và giữ nút **Stop** (Dừng) trong vòng ba giây cho đến khi bạn nghe thấy một tiếng bip và đèn hiển thị chức năng tắt đi. Khi ở trạng thái mở khoá, tất cả các nút bấm sẽ được kích hoạt trở lại.

4.5 Nhãn thông số

Nhãn thông số cung cấp thông số về điện và công suất được tìm thấy ở mặt sau của thiết bị.

5 Thao tác và vận hành

Chương này cung cấp cho bạn các hướng dẫn quan trọng để vận hành thiết bị. Tuân thủ các hướng dẫn để tránh các rủi ro và hư hỏng.

⚠ WARNUNG

Cảnh báo

- ▶ Không để thiết bị không được giám sát trong quá trình hoạt động để có thể can thiệp nhanh chóng trong trường hợp nguy hiểm.

5.1 Những nguyên lý cơ bản khi nấu bằng lò vi sóng

- Công suất và thời gian cần thiết để nấu/hâm nóng thực phẩm phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm nhiệt độ ban đầu, khối lượng, cũng như loại và tính chất của món ăn. Bạn nên chọn thời gian nấu ngắn nhất được khuyến nghị trước, sau đó kéo dài thêm thời gian nếu cần thiết.

- Sắp xếp thực phẩm cẩn thận. Hãy đặt những phần dày nhất của thực phẩm ở phía rìa ngoài của đĩa/tô.
- Đậy thực phẩm trong quá trình nấu. Việc đậy nắp giúp ngăn chặn vết bắn bắn và giúp thực phẩm chín/nóng đều hơn.
- Trong quá trình hâm nóng, bạn nên lật, xếp lại hoặc đảo thực phẩm nhiều lần để nhiệt độ được phân bố đồng đều.
- Các mầm bệnh (nếu có) trong thức ăn chỉ bị tiêu diệt ở nhiệt độ đủ cao ($> 70^{\circ}\text{C}$) và trong thời gian đủ dài (> 10 phút).
- Đối với thực phẩm có vỏ hoặc màng bọc dày như cà chua, xúc xích, khoai tây luộc cả vỏ, cà tím, bạn cần dùng tăm/dĩa chọc lỗ hoặc khía vài đường trước khi nấu. Việc này giúp hơi nước thoát ra ngoài và ngăn thực phẩm bị nổ tung.
- Khi hâm nóng trứng đã bóc vỏ bằng lò vi sóng, bạn bắt buộc phải chọc thủng màng lòng đỏ trứng nhiều lần trước. Nếu không, lòng đỏ có thể bị nổ và bắn tung tóe dưới áp lực cao sau khi nấu xong.
- Đối với các món ăn như thịt viên, sau nửa thời gian nấu, bạn nên đảo vị trí của chúng: từ trên xuống dưới và từ trong ra ngoài.

5.2 Các chế độ hoạt động

Thiết bị có thể hoạt động ở nhiều chế độ khác nhau. Danh sách dưới đây minh họa các chế độ hoạt động có thể lựa chọn của thiết bị:

◆ Chế độ "Vi sóng" - "Microwave"

Chế độ này phù hợp cho việc hâm nóng thức ăn thông thường.

◆ Chế độ "Nướng" - "Grill"

Chế độ này phù hợp để chiên/quay và nướng bề mặt (nướng bỏ lò) thực phẩm.

◆ Chế độ "Vi sóng và nướng" - "Microwave and Grill"

Chế độ này phù hợp để nấu bằng vi sóng kết hợp nướng cùng lúc.

Kết hợp 1 - Combination 1

Ở chế độ này, thiết bị sẽ hoạt động 30% thời gian nấu bằng vi sóng và 70% thời gian nấu bằng chế độ nướng.

Kết hợp 2 - Combination 2

Ở chế độ này, thiết bị sẽ hoạt động 55% thời gian nấu bằng vi sóng và 45% thời gian nấu bằng chế độ nướng.

◆ Chế độ "Nấu theo thực đơn" - "Menu Cooking"

Ở chế độ này, bạn có thể lựa chọn chương trình nấu từ 14 thực đơn tự động khác nhau.

◆ Rã đông tự động - Automatic defrost

Chế độ này phù hợp để rã đông các thực phẩm đông lạnh.

5.3 Lưu ý về dụng cụ nấu ăn dùng cho lò vi sóng

Vật liệu lý tưởng cho dụng cụ nấu vi sóng là vật liệu cho phép vi sóng đi qua, giúp năng lượng xuyên qua vật đựng và làm nóng thức ăn.

Hãy lưu ý các hướng dẫn sau đây khi lựa chọn dụng cụ nấu phù hợp:

- ▶ Vi sóng không thể xuyên qua kim loại. Do đó, không được sử dụng các dụng cụ bằng kim loại và dụng cụ nấu có trang trí/họa tiết bằng kim loại.
- ▶ Không sử dụng các sản phẩm làm từ giấy tái chế khi nấu bằng vi sóng, vì chúng có thể chứa các mảnh kim loại nhỏ, dẫn đến hiện tượng tia lửa điện và/hoặc gây hỏa hoạn.
- ▶ Không để thiết bị không được giám sát trong quá trình hoạt động để có thể can thiệp nhanh chóng trong trường hợp nguy hiểm.
- ▶ Không sử dụng giấy bạc (màng nhôm) khi sử dụng chế độ vi sóng hoặc các chế độ kết hợp có vi sóng (xem bảng).

Bảng dưới đây đóng vai trò như một điểm mốc hướng dẫn (tham khảo) để lựa chọn đúng dụng cụ nấu ăn:

Dụng cụ nấu ăn	Vi sóng	Nướng	Vi sóng + Nướng
Dụng cụ thủy tinh chịu nhiệt	✓	✓	✓
Dụng cụ thủy tinh không chịu nhiệt	x	x	x
Dụng cụ gốm sứ chịu nhiệt	✓	✓	✓
Hộp nhựa dùng được cho lò vi sóng	✓	x	x
Giấy nhà bếp	✓	x	x
Khay nướng kim loại	x	✓	x
Giá kim loại, hộp đựng bằng kim loại	x	✓	x
Giấy bạc và hộp đựng bằng nhôm	x	✓	x

5.4 Mở và đóng cửa

Thiết bị có thể hoạt động ở nhiều chế độ khác nhau. Danh sách dưới đây minh họa các chế độ hoạt động có thể lựa chọn của thiết bị:

◆ Mở cửa

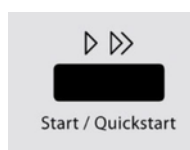
Kéo nhẹ tay nắm cửa để mở cửa thiết bị. Nếu thiết bị đang hoạt động, chương trình nấu hiện tại sẽ tạm dừng.

HINWEIS

Lưu ý

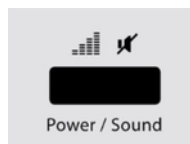
- ▶ Hãy để cửa mở một lát trước khi đưa tay vào bên trong khoang nấu để hơi nóng tích tụ bên trong thoát bớt ra ngoài.

◆ Đóng cửa



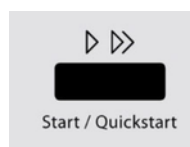
Đóng cửa bằng cách đẩy tay nắm cửa cho đến khi nghe tiếng chốt cửa khớp vào vị trí. Nếu một chương trình nấu đang chạy bị tạm dừng do mở cửa, chương trình đó sẽ tiếp tục hoạt động sau khi bạn nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh).

5.5 Bật/Tắt âm thanh



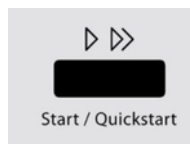
Nhấn và giữ nút Power/Sound (Công suất/Âm thanh) trong vòng ba giây để bật hoặc tắt âm thanh (tiếng bip). Các tiếng bip thông báo kết thúc chương trình và tín hiệu cảnh báo vẫn sẽ kêu ngay cả khi âm thanh đã bị tắt.

5.6 Bật lò sau khi chọn chương trình



Sau khi đã chọn xong chương trình, hãy nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh) trên thiết bị để bắt đầu chạy chương trình nấu đã cài đặt.

5.7 Khởi động nhanh



Sử dụng chức năng này để cài đặt lò nấu một cách tiện lợi với 100% công suất vi sóng. Nhấn nhanh liên tiếp nút **Start/Quickstart** để cài đặt thời gian nấu.

Lò sẽ tự động khởi động sau hai giây.

Khi thời gian nấu kết thúc, lò sẽ phát ra ba tiếng bip và trên màn hình hiển thị sẽ xuất hiện chữ **END**.

5.8 Tắt thiết bị

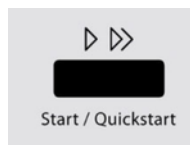
Để tạm dừng một chương trình nấu đang chạy, bạn có thể thực hiện theo các cách sau:



Nhấn nút **Stop** (Dừng) một lần. Chương trình nấu đang chạy sẽ dừng lại. Hoặc mở cửa thiết bị, chương trình nấu đang chạy cũng sẽ tự động tạm dừng.

HINWEIS Lưu ý

- ▶ Để tiếp tục chương trình nấu đã tạm dừng, hãy đóng cửa lò lại và nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh).



Để hủy bỏ hoàn toàn chương trình đang tạm dừng, hãy nhấn nút **Stop** (Dừng) lần thứ hai.



HINWEIS

- ▶ Trước khi bắt đầu một quá trình nấu khác, bạn phải xóa màn hình hiển thị và đặt lại hệ thống bằng cách nhấn nút **Stop** (Dừng).

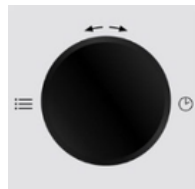
5.9 Cài đặt giờ

Để cài đặt đồng hồ của thiết bị, bạn hãy thực hiện như sau:



◆ Kích hoạt chế độ cài đặt:

Nhấn nút **Time/Weight** (Thời gian/Trọng lượng). Nhấn nút này thêm một lần nữa nếu bạn muốn chuyển đổi định dạng hiển thị giờ của lò từ hệ 24 giờ sang hệ 12 giờ.



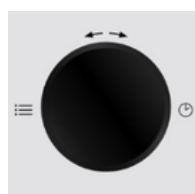
◆ Cài đặt giờ:

Vặn núm xoay **Time/Menu** (Thời gian/Menu) cho đến khi màn hình hiển thị đúng số giờ.

Nhấn nút **Time/Weight** (Thời gian/Trọng lượng) để lưu số giờ đã cài đặt.



◆ Cài đặt phút:



Vặn núm xoay **Time/Menu** (Thời gian/Menu) cho đến khi màn hình hiển thị đúng số phút.

Nhấn nút **Time/Weight** (Thời gian/Trọng lượng) để lưu số phút đã cài đặt.

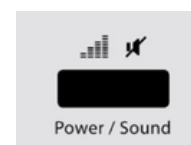


5.10 Chế độ “Vi sóng” - “Microwave”

Khi nấu bằng vi sóng, bạn có thể điều chỉnh mức công suất và thời gian nấu. Thời gian nấu tối đa là 60 phút.

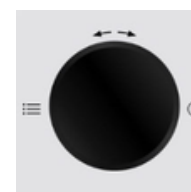
◆ Cài đặt mức công suất:

Chọn mức công suất mong muốn bằng cách nhấn nút **Power/Sound** (Công suất/Âm thanh) với số lần tương ứng (xem bảng bên dưới).



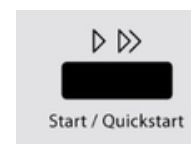
◆ Cài đặt thời gian nấu:

Cài đặt thời gian nấu bằng cách vặn núm xoay **Time/Menu** (Thời gian/Menu).



◆ Khởi động chương trình nấu:

Sau khi đã chọn xong chương trình, hãy nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh) trên thiết bị để bắt đầu chạy chương trình nấu đã cài đặt.



◆ Kết thúc chương trình nấu:

Khi thời gian nấu kết thúc, hệ thống sẽ phát ra ba tiếng bíp và trên màn hình hiển thị sẽ xuất hiện chữ **END**.

Hiển thị	Công suất	Ứng dụng
P8 00	100 % 800 Watt	Cao/ Nấu và làm nóng nhanh
P6 40	80 % 640 Watt	Cao/ Nấu và làm nóng một cách nhẹ nhàng

P4 80	60 % 480 Watt	Trung bình cao / Làm nóng lượng nhỏ thức ăn và thực phẩm mềm
P3 20	40 % 320 Watt	Trung bình/ Ninh, hầm nhỏ lửa
P1 60	20 % 160 Watt	Trung bình thấp/ Rã đông
P0 00	Thấp/ Giữ ấm	

5.11 Chế độ “Nướng” - “Grill”

Chế độ **"Grill"** (Nướng) đặc biệt phù hợp cho các lát thịt mỏng, bít tết, sườn chặt, thịt xiên nướng, xúc xích và các phần thịt gà (như cánh gà, đùi gà). Thời gian nấu tối đa là 60 phút.

HINWEIS

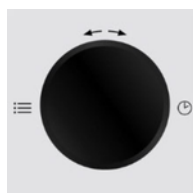
Lưu ý

- Ở chế độ này, hệ thống sẽ tự động lựa chọn mức công suất cao nhất cho chức năng nướng.



◆ Chọn chương trình nấu:

Chọn chương trình nấu **"Nướng"** bằng cách nhấn nút **Grill** (Nướng) một lần.



◆ Cài đặt thời gian nấu:

Cài đặt thời gian nấu bằng cách vặn núm xoay **Time/Menu** (Thời gian/Menu).



◆ Khởi động chương trình nấu:

Sau khi đã chọn xong chương trình, hãy nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh) để bắt đầu chạy chương trình nấu đã cài đặt.

◆ Kết thúc chương trình nấu:

Khi thời gian nấu kết thúc, hệ thống sẽ phát ra ba tiếng bíp và trên màn hình hiển thị sẽ xuất hiện chữ **END**.

5.12 Chế độ “Vi sóng và nướng” - “Microwave and Grill”

Chức năng này cho phép bạn kết hợp nấu bằng vi sóng và nướng với hai cài đặt khác nhau. Thời gian nấu tối đa là 60 phút.

HINWEIS

Lưu ý

- Ở chế độ vận hành này, hệ thống sẽ tự động lựa chọn mức công suất cao nhất cho chức năng nướng.

5.12.1 “Combination 1” - “Kết hợp 1”

Ở chế độ vận hành này, thiết bị sẽ hoạt động 30% thời gian nấu bằng chế độ vi sóng và 70% thời gian nấu bằng chế độ nướng.

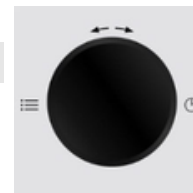


◆ Chọn chương trình nấu:

Chọn chương trình nấu “**Kết hợp 1**” bằng cách nhấn nút **Micro./Grill** (Vi sóng/Nướng) một lần.

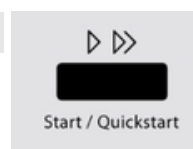
◆ Cài đặt thời gian nấu:

Cài đặt thời gian nấu bằng cách vặn núm xoay **Time/Menu** (Thời gian/Menu).



◆ Khởi động chương trình nấu:

Sau khi đã chọn xong chương trình, hãy nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh) để bắt đầu chạy chương trình nấu đã cài đặt.



◆ Kết thúc chương trình nấu:

Khi thời gian nấu kết thúc, hệ thống sẽ phát ra ba tiếng bíp và trên màn hình hiển thị sẽ xuất hiện chữ **END**.

5.12.2 “Combination 2” - “Kết hợp 2”

Ở chế độ vận hành này, thiết bị sẽ hoạt động 55% thời gian nấu bằng chế độ vi sóng và 45% thời gian nấu bằng chế độ nướng.



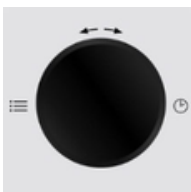
◆ Chọn chương trình nấu:

Chọn chương trình nấu “**Kết hợp 2**” bằng cách nhấn nút **Micro./Grill** (Vi sóng/Nướng) hai lần.

Các bước vận hành còn lại hoàn toàn giống với chế độ vận hành “**Kết hợp 1**” đã được mô tả ở trên.

5.13 Chế độ “Nấu theo thực đơn” - “Menu Cooking”

Ở chế độ vận hành này, bạn có thể lựa chọn chương trình nấu từ 14 thực đơn tự động khác nhau. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo bảng ở trang kế tiếp.



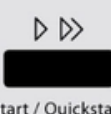
◆ Lựa chọn thực đơn:

Vặn núm xoay **Time/Menu** (Thời gian/Menu) theo chiều kim đồng hồ để lựa chọn chương trình nấu mong muốn.



◆ Cài đặt số lượng / trọng lượng:

Chọn số khẩu phần ăn hoặc trọng lượng mong muốn bằng cách nhấn nút **Time/Weight** (Thời gian/Trọng lượng) với số lần tương ứng (xem bảng).



◆ Khởi động chương trình nấu:

Sau khi đã chọn xong chương trình, hãy nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh) để bắt đầu chạy chương trình nấu đã cài đặt.

◆ Kết thúc chương trình nấu:

Khi thời gian nấu kết thúc, hệ thống sẽ phát ra ba tiếng bíp và trên màn hình hiển thị sẽ xuất hiện chữ **END**.

Menu tự động		Chức năng	Số lần nhấn nút Time/Weight (Thời gian/Trọng lượng)						
Chương trình	Menu		1	2	3	4	5	6	7
1	Hâm nóng		200 g	300 g	400 g	500 g	600 g	700 g	800 g
2	Trà/Đồ uống nóng (200 ml/tách)		1 tách	2 tách	3 tách				
3	Súp (300 ml/phần)		1 phần	2 phần	3 phần				
4	Món hầm		50 g	100 g	150 g				
5	Làm nóng Pizza		150 g	300 g	450 g				
6	Pasta		100 g	200 g	300 g				
7	Bỏng ngô (100 g)		2:50 phút						
8	Nướng - Thịt dăm bông	 	100 g	200 g	300 g	400 g	500 g		
9	Nướng - Thịt xông khói	 	100 g	200 g	300 g				
10	Nướng - Thịt nguyên miếng	 	200 g	300 g	400 g	500 g	600 g		
11	Nướng - Steak	 	200 g	300 g	400 g	500 g	600 g		
12	Nướng - Gà viên	 	200 g	300 g	400 g	500 g	600 g		
13	Nướng - Cá viên	 	200 g	300 g	400 g	500 g	600 g		
14	Rã đông tự động		Xem “Rã đông tự động”						

HINWEIS**Lưu ý**

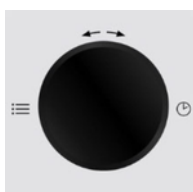
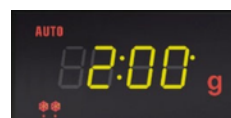
- ▶ Khi nấu ở chế độ Nướng hoặc chế độ Kết hợp, bạn nên lật mặt thức ăn sau 2/3 thời gian nấu để đảm bảo thức ăn chín đều
- ▶ Đối với một số thực đơn tự động, thiết bị sẽ tự động dừng lại sau khi hoạt động được 2/3 thời gian nấu để bạn có thể đảo/trộn thức ăn, giúp món ăn chín đều hơn. Sau khi đảo xong, hãy nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh) để lò tiếp tục hoạt động.
- ▶ Đối với món mì Ý (Pasta), vui lòng cho thêm nước vào trước khi bắt đầu quá trình nấu.



Start / Quickstart

5.13.1 Rã đông tự động

Để cài đặt thời gian rã đông, bạn hãy thực hiện như sau:

**◆ Lựa chọn thực đơn:**

Vặn núm xoay **Time/Menu** (Thời gian/Menu) sang bên trái hai lần để chọn chương trình "Rã đông tự động", trọng lượng (100 g – 1.800 g) sẽ hiển thị trên màn hình.



Start / Quickstart

◆ Khởi động rã đông tự động:

Sau khi cài đặt xong lượng thực phẩm cần rã đông, hãy nhấn nút **Start/Quickstart** (Khởi động/Khởi động nhanh) để bắt đầu quá trình rã đông tự động.

HINWEIS**Lưu ý**

- ▶ Thi thoảng hãy tạm dừng lò để lấy phần thực phẩm đã rã đông ra ngoài hoặc tách riêng chúng ra. Nếu thực phẩm vẫn chưa rã đông hết sau thời gian ước tính, hãy cài đặt cho lò theo từng nấc 100g cho đến khi thực phẩm được rã đông hoàn toàn.
- ▶ Khi sử dụng các vật đựng bằng nhựa lấy ra từ tủ đông, quá trình rã đông ban đầu chỉ nên kéo dài vừa đủ để có thể lấy thực phẩm ra khỏi hộp và chuyển sang một hộp đựng khác dùng được cho lò vi sóng.

6 Vệ sinh và bảo dưỡng

Chương này cung cấp cho bạn các hướng dẫn quan trọng về việc làm sạch và chăm sóc thiết bị. Tuân thủ các hướng dẫn để tránh làm hỏng thiết bị do làm sạch không đúng cách và đảm bảo thiết bị hoạt động không có sự cố.

6.1 Lưu ý an toàn**▲VORSICHT****Chú ý**

Tuân thủ các hướng dẫn an toàn sau đây trước khi bạn bắt đầu vệ sinh thiết bị:

- ▶ Thiết bị phải được vệ sinh thường xuyên và phải loại bỏ các cặn bám của thức ăn. Việc giữ gìn vệ sinh thiết bị không tốt có thể dẫn đến hiện tượng phá hủy bề mặt, từ đó gây ảnh hưởng xấu đến tuổi thọ của thiết bị, đồng thời có thể dẫn đến tình trạng nguy hiểm cũng như sự phát triển của nấm mốc và vi khuẩn.

⚠VORSICHT**Chú ý**

- ▶ Hãy tắt lò và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm trước khi tiến hành vệ sinh.
- ▶ Khoang nấu sẽ bị nóng sau khi sử dụng. Do đó có nguy cơ bị bỏng! Hãy chờ cho đến khi thiết bị nguội hẳn.
- ▶ Hãy vệ sinh khoang nấu ngay sau khi sử dụng và ngay khi lò đã nguội. Việc để quá lâu sẽ khiến việc vệ sinh trở nên khó khăn, và trong trường hợp nghiêm trọng có thể không thể làm sạch được nữa. Vết bẩn bám quá dày/quá cứng trong một số trường hợp có thể làm hỏng thiết bị.
- ▶ Nếu đồ ẩm lọt vào bên trong thiết bị, các linh kiện điện tử có thể bị hư hỏng. Hãy lưu ý không để bất kỳ chất lỏng nào lọt qua các khe thông gió vào bên trong máy.
- ▶ Không sử dụng các chất tẩy rửa mạnh, có tính ăn mòn hoặc các loại dung môi.
- ▶ Không cạo các vết bẩn cứng đầu bằng các vật cứng hoặc sắc nhọn

6.2 Vệ sinh**◆ Khoang nấu và mặt trong cửa lò****⚠WARNUNG****Nguy cơ hỏa hoạn**

- ▶ Luôn luôn loại bỏ các cặn mỡ bám trong thiết bị, vì nếu không chúng có thể bắt lửa và gây cháy.

Hãy giữ cho khoang nấu của lò luôn sạch sẽ. Lau sạch thức ăn bị bắn hoặc đổ bám trên thành khoang nấu bằng một chiếc khăn ẩm. Nếu lò bị bẩn nhiều, bạn có thể sử dụng chất tẩy rửa nhẹ.

Lau cửa lò, mặt kính và gioăng cửa bằng khăn ẩm để loại bỏ vết bẩn và thức ăn đổ ra ngoài. Cặn bẩn bám trên gioăng cửa có thể khiến cửa không còn đóng khít được nữa, từ đó dẫn đến nguy cơ rò rỉ vi sóng.

Lau sạch hơi nước ngưng tụ trên cửa lò bằng một chiếc khăn mềm. Hiện tượng này có thể xảy ra khi thiết bị được sử dụng trong môi trường có độ ẩm cao và là điều hoàn toàn bình thường.

Để khử mùi hôi trong lò: Bạn hãy pha một cốc nước với nước cốt và vỏ của một quả chanh, đổ vào một chiếc bát sâu lòng dùng được cho lò vi sóng, sau đó nấu trong chế độ vi sóng khoảng 5 phút. Sau đó, hãy lau khô lại toàn bộ lò bằng một chiếc khăn mềm. Sau khi vệ sinh xong khoang nấu, hãy để cửa lò mở cho đến khi bên trong thiết bị khô ráo hoàn toàn.

◆ Mặt trước thiết bị và bảng điều khiển

Vệ sinh mặt trước thiết bị và bảng điều khiển bằng một chiếc khăn mềm ẩm. Hãy lưu ý không để bảng điều khiển bị ướt sũng. Sử dụng một chiếc khăn mềm, ẩm để lau chùi.

HINWEIS**Lưu ý**

- ▶ Hãy để cửa lò mở trong lúc vệ sinh nhằm ngăn chặn việc vô tình kích hoạt thiết bị.

◆ Vỏ bên ngoài

Vệ sinh mặt trước thiết bị và bảng điều khiển bằng một chiếc khăn mềm ẩm. Hãy lưu ý không để bảng điều khiển bị ướt sũng. Sử dụng một chiếc khăn mềm, ẩm để lau chùi.

- Vỉ nướng cần được làm sạch thường xuyên. Hãy rửa vỉ nướng trong dung dịch nước xà phòng ấm.

- Lau sạch đáy lò bằng chất tẩy rửa nhẹ. Trong trường hợp đáy lò bị bám bẩn nhiều, bạn có thể sử dụng một chất tẩy rửa có đặc tính dịu nhẹ để làm sạch.

7 Khắc phục sự cố

Trong chương này, bạn sẽ nhận được những hướng dẫn quan trọng về việc xác định lỗi và khắc phục sự cố. Hãy lưu ý các hướng dẫn này để tránh nguy hiểm và hư hại cho thiết bị.

7.1 Lưu ý an toàn

▲VORSICHT

Chú ý

- ▶ Việc sửa chữa các thiết bị điện chỉ được phép thực hiện bởi các chuyên gia đã qua đào tạo từ nhà sản xuất.
- ▶ Việc sửa chữa không đúng cách có thể gây ra những nguy hiểm nghiêm trọng cho người sử dụng và làm hư hỏng thiết bị

7.2 Khắc phục sự cố

Bảng dưới đây sẽ giúp bạn xác định vị trí và khắc phục các sự cố nhỏ.

Lỗi	Nguyên nhân có thể	Cách khắc phục
Chương trình đã chọn không thể khởi động.	Cửa thiết bị chưa đóng.	Đóng cửa thiết bị.
	Phích cắm điện chưa cắm.	Cắm phích cắm điện.
	Cầu chì/Aptomat chưa bật.	Bật cầu chì/Aptomat.
Thức ăn sau khi hết thời gian cài đặt vẫn chưa được rã đông, làm nóng hoặc nấu chín đủ.	Chọn sai thời gian hoặc mức công suất.	Cài đặt lại thời gian và mức công suất. Lập lại quá trình nấu.
Thiết bị vẫn hoạt động, nhưng đèn chiếu sáng khoang nấu không sáng.	Đèn chiếu sáng khoang nấu bị hỏng.	Liên hệ trung tâm dịch vụ/bảo hành để sửa chữa đèn.
Trong quá trình vận hành vi sóng có tiếng động bất thường.	Thức ăn được bọc bằng màng nhôm (giấy bạc).	Gỡ bỏ màng nhôm (giấy bạc).
	Dụng cụ nấu có chứa kim loại và tạo ra tia lửa điện trong khoang nấu.	Lưu ý các hướng dẫn về dụng cụ nấu nướng.
Thời gian trên màn hình hiển thị không chính xác.	Mất điện.	Cài đặt lại thời gian.

HINWEIS

Lưu ý

- ▶ Nếu bạn đã thực hiện các bước trên mà vẫn không giải quyết được sự cố, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng.

8 Xử lý thiết bị cũ

Thiết bị điện và điện tử cũ thường vẫn chứa các vật liệu có giá trị. Tuy nhiên, chúng cũng chứa các chất độc hại cần thiết cho chức năng và sự an toàn của chúng. Nếu vứt chung với rác thải sinh hoạt hoặc xử lý sai cách, chúng có thể gây hại cho sức khỏe con người và môi trường. Do đó, tuyệt đối không vứt thiết bị cũ của bạn vào chung với rác thải sinh hoạt.



HINWEIS

Lưu ý

- ▶ Vui lòng sử dụng trạm thu gom ở thành phố của bạn để trả lại và tái chế các thiết bị điện và điện tử cũ. Nếu cần, hãy hỏi thông tin từ chính quyền địa phương, dịch vụ thu gom rác hoặc đại lý bán hàng của bạn.
- ▶ Đảm bảo rằng thiết bị cũ của bạn được bảo quản an toàn, tránh xa tầm tay trẻ em cho đến khi được mang đi.

9 Bảo hành

Đối với sản phẩm này, chúng tôi cung cấp bảo hành 24 tháng kể từ ngày mua đối với các lỗi do sản xuất hoặc lỗi vật liệu. Bảo hành của chúng tôi áp dụng tại Đức, Áo và Hà Lan. Đối với tất cả các quốc gia khác, vui lòng liên hệ với chúng tôi. Quyền bảo hành theo luật định của bạn theo Điều 437 trở đi của Bộ luật Dân sự Đức (BGB) vẫn không bị ảnh hưởng. Việc thực hiện quyền bảo hành theo luật định của bạn là miễn phí. Bảo hành không bao gồm hư hỏng do xử lý hoặc sử dụng không đúng cách, cũng như các lỗi chỉ ảnh hưởng nhẹ đến chức năng hoặc giá trị của thiết bị. Hơn nữa, các bộ phận hao mòn, hư hỏng trong quá trình vận chuyển (trong phạm vi chúng tôi không chịu trách nhiệm) và hư hỏng do sửa chữa không do chúng tôi thực hiện đều không được bảo hành. Thiết bị này được thiết kế và đánh giá để sử dụng cá nhân (sử dụng trong gia đình). Bất kỳ việc sử dụng thương mại nào chỉ được bảo hành trong phạm vi tương đương với việc sử dụng cá nhân. Thiết bị này không dành cho mục đích sử dụng thương mại tiếp theo. Trong trường hợp khiếu nại chính đáng, chúng tôi sẽ, theo quyết định của mình, sửa chữa thiết bị bị lỗi hoặc thay thế bằng thiết bị không bị lỗi. Các lỗi rõ ràng phải được báo cáo trong vòng 14 ngày kể từ ngày giao hàng.

Các khiếu nại sau đó sẽ không được chấp nhận. Để yêu cầu bảo hành, vui lòng liên hệ với chúng tôi trước khi trả lại thiết bị (luôn kèm theo bằng chứng mua hàng!).

Để nhận hỗ trợ bảo hành và dịch vụ tại Việt Nam, quý khách vui lòng liên hệ Trung tâm bảo hành được ủy quyền theo thông tin được cung cấp ở phần đầu tài liệu này.

10 Thông số kỹ thuật

Loại thiết bị	Lò vi sóng kiêm nướng
Tên	MG20CERAMIC
Mã sản phẩm	3323
Điện áp	230V~, 50 Hz
Công suất	1200 W (Vi sóng)
	1000 W (Nướng)
	< 1 W (Chế độ chờ)
Công suất định mức đầu ra (vi sóng)	800 W
Tần số vi sóng	2450 MHz
Tiêu thụ điện ở chế độ chờ	< 0.8 W
Thời gian tự động tắt ở chế độ chờ	< 20 phút
Kích thước bên ngoài (R/C/S)	460 x 270 x 400 mm
Kích thước khoang lò (R/C/S)	270 x 180 x 290 mm
Trọng lượng tịnh	Khoảng 12,3 kg
Dung tích	Khoảng 20 L